Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

Dépôt légal
LE DIRECTEUR GÉRANT

NGÀY 11 THÁNG 7 NĂM MẬU THÌN — NĂM THỨ HAI SỐ 107 — MỖI SỐ 0$05 — NGÀY THỨ BẢY 25 AOUT 1928

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 9196

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

聲 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2,80	3,50
Ba tháng	1,50	2,00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 62
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế
Hộp thơ số 31.

Cái đại-họa của xã-hội ngày nay là cái họa kim-tiền, nói rằng dư-luận đều bị thế-lực kim-tiền, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp, ràng buộc cả.

BÀN VIỆC NƯỚC

(Tiếp theo)

Nói về dư-luận

Dư-luận tôi nói đây là cả hai thứ dư-luận: dư-luận phô-diễn bằng chữ Pháp và dư-luận phô diễn bằng quốc-văn; dư-luận phô-diễn bằng quốc-văn tôi nói đây là có ý tạm thí-dụ như không có kiểm-duyệt hạn-chế.

Ngày nay, số nhiều người trong nước chỉ xu-hướng về phía dư-luận, tưởng rằng tân văn tạp-chí là con đường sẽ đưa ta đến lạc cảnh mà xưa nay ta đã tưởng-tượng trong óc. Tưởng như thế là không biết phân biệt chánh-trị trong một nước có dân-quyền như nước Pháp và chánh trị trong một xứ không có dân-quyền như xứ ta.

Ở nước Pháp, anh dân bầu-cử ông nghị-viên, ông nghị-viên bầu-cử ông Tổng-thống. Ý-chí của nhân-dân trong nước tức là quyền chúa-tể của nước. Dùng dư-luận để cổ-lệ ý-chí trong quần-chúng tức là dùng một thế-lực để sửa đổi quyền chúa-tể trong nước. Bởi thế, trong một nước dân-quyền như nước Pháp, dư luận rất nhiều thế-lực. Ở xứ ta thời không như thế. Ở xứ ta, dư-luận đối với quyền chúa-tể như một «chuyện giải-trí» chớ không phải như một «toán bùng binh». Xem câu nầy chắc có người cãi lại rằng: «xưa nay, ta nhờ dư luận mà được lợi ích cũng nhiều, phỏng thế như chuyện hải-cảng Saigon khi trước, chuyện khẩn-điền Maillot gần đây. Thế thời dư-luận ở xứ ta cũng có thế-lực chứ?» Vẫn trong những chuyện ấy, ta có nhờ dư-luận thiệt; nhưng nhờ là nhờ dư-luận người ngoại-quốc, nhờ cách bộ vệ lợi-quyền của người ngoại-quốc, chớ không phải nhờ dư-luận của người nước ta. Tôi nói như thế không phải có ý bác bẩn sự ích lợi của tân-văn tạp-chí đâu. Ở xứ ta, tân-văn tạp-chí vốn có ích lợi. Nhưng chỉ có ích lợi «giáo-dục» chớ không có ích-lợi «chánh-trị» vậy.

Phỏng thế như nay dư-luận của ta cũng có thế-lực. Có thế-lực mà không thực-hành được thì cũng như không có thế-lực. Thực-hành dư luận tức là kinh-dinh một tờ báo «độc-lập».

Ta hãy xét tình trạng ở nước Pháp. Bên nước Pháp, nuôi một tờ báo thường thường có hai món tiền: tiền của quảng-cáo trả và tiền của người đọc báo góp. Ở nước Pháp, thương mãi kỹ-nghệ thịnh: thương-mãi kỹ-nghệ thịnh thì quảng cáo nhiều; tờ báo nào có ít nhiều thế-lực cũng có đến bốn năm trương quảng cáo. Không phải thế mà thôi: tiền của người đọc báo góp cũng không phải một món lợi nhỏ. Vì trong nước Pháp có bốn năm hạng người: thợ. thuyền, tư-bản, cựu-giáo, tân-giáo, v. v. Mỗi một hạng có đến trên dưới hai ba triệu người. Mỗi một hạng, vì tư-tưởng, vì lợi-quyền, chỉ xem một thứ dư-luận. Thành ra tờ báo nào có thế-lực cũng đã có sẵn một hạng người xem báo. Hạng người ấy không phải nhiều mà thôi, lại còn có thể trả tiền báo đúng-đắn nữa. Trả được đúng đắn, là vì thường thường mỗi một người chỉ có một tờ-báo, số tiền thường-niên về việc mua báo không lấy gì làm nặng. Ở xứ ta thì không được thế. Thương mãi kỹ-nghệ số nhiều của người ngoại-quốc, chỉ một số ít là người bản-xứ. Bởi thế, tờ báo nào có vẻ độc-lập ít nhiều, về phía quảng-cáo đã thấy lúng túng ngay. Còn độc-giả thời thế nào? Ở xứ ta hiện nay không có nhiều hạng người như ở Pháp. Nói về dư-luận, chỉ có một hạng người: hạng ấy là hạng biết chữ Pháp hay chữ quốc-ngữ. Hạng ấy là các nhà tân-học, các người tùng-sự, các chủ buôn bán. Tóm lại, chỉ có độ trên dưới 5 nghìn người. Thành ra hết cả bao nhiêu tờ báo đều phải bi-vọng vào đó cả. Bởi thế, mỗi một người thường thường có đến ba bốn tờ-báo, đã ít hay xem mà trả tiền cũng nhác. Xem như ở Đông-dương, nói về báo quốc-ngữ không có tờ nào in quá 3, 4 ngàn số, thì đủ biết. Ngoài hạng người ấy, làng xóm thôn dã chính là một nơi «chưa hàng» rất quí, cả cho phía ý-tưởng, cả cho phía tài-chính. Nhưng ở hương-thôn ta ngày nay, không nói thì ai cũng biết, sự mua báo khó không phải vì tiền tài mà chính vì tình thế bó buộc và lưu thông chậm trễ. Bởi các cớ ấy cho nên ngày nay, đứng địa vị một tờ báo Annam, nếu có ý muốn tự trị, độc-lập, thì chỉ còn có một kế, là uống nước lạnh và ăn khoai lang mà viết báo! Dư-luận, phỏng có thế-lực, mà tình-trạng như vậy, thì còn gì là dư-luận. ?

. . .

Tổng kết

Bốn việc tôi vừa bàn ở trên, tuy không gồm đủ hết cả các vấn-đề của chủng tộc, nhưng cũng đã xét khắp những trạng-thái quan-trọng của nước-nhà. Cây tuy nhiều rễ nhưng chỉ có một gốc, bệnh tuy nhiều chứng nhưng chỉ có một giống vi-trùng. Cây muốn trừ hết rễ phải chặt ở gốc, bệnh muốn trừ hết chứng phải dùng thuốc giết vi-trùng. Việc đời cũng thế.

HẾT

Tỉnh-Tiên

VẬN-VĂN

Đi Huế thấy những gì?

(Trả lời người bạn)

Anh không đi HUẾ tôi thiệt tiếc.
Ở HUẾ có nhiều chuyện lạ thiệt!
Để tôi thuật lại cho anh nghe,
Kẻo trách đi HUẾ mà không biết:
Thành quách cảnh xưa bóng ác tà,
Lâu đài vẻ mới rất nguy nga.
Ngựa xe như nước người như kiến,
Quan khách phần nhiều mang bài ngà.

Kể đâu cho hết sự lạp đạp;
Bắt đầu hãy kể chuyện cái tháp.
Người ta nói rằng: « kỷ niệm đài
« Ghi kẻ trận-vong lúc giúp Pháp.
« Nhớ năm Phổ-Pháp mới đánh nhau,
« Toàn-quyền Đông-dương quan Sarraut,
« Mộ người Nam ta sang đánh Phổ,
« Hứa rằng sau nầy trả công cho.
« Miễn sao nước Pháp được trận thắng,
« Gì gì người Nam muốn cũng đặng.
« Người mình thiệt dạ nghe theo lời,
« Chẳng kể trăm cay lại ngàn đắng
« Lìa nhà bỏ xứ ra chiến trường,
« Đầu tên mũi đạn thân nắng sương,
« Chỉ khi làm trai sợ gì chết,
« Bỏ thây da ngựa cho là thường.
« Bao nhiêu xương trắng lộn máu đỏ,
« Tiếng kèn tấn-khải vang trên gió,
« Trận mây vừa tan cỏ vừa xanh,

« Hồn phách đi đâu có về không?
« Bia đền chất ngất đứng bên sông.
« Sông Hương dòng nước chảy một mạch,
« Bóng trăng giọi lại thêm lạnh lùng. »
Tôi nghe mấy lời chẳng buồn nói,
Tóc tràn xừng lên, mắt không nháy.
Xăm xăm thẳng xuống cầu Trường tiền,
Vừa đi vừa nghĩ như đứa dại.
Bỗng đâu qua cầu gặp một trò,
Tay ôm xấp báo rao: ai mua?
Liền tay mua lấy một tờ đọc,
Chợt thấy hai chữ « TIẾNG DÂN » *to.*
Trung-kỳ thuở nay mây che phủ,
Mấy triệu bà con lấp miệng hũ.
Ngày nay mới thấy báo ra đời.
Buổi sớm tiếng chuông chiều tiếng mõ.
Ngọn triều cuộn cuộn tới Đông-dương
Tuồng đời tráo trắc cuộc tang thương,
Sau nầy bao nhiêu những chuyện lạ.
Lẽ đâu ngàn năm đất nước tồ.
Một mực nằm mãi trong đêm trường.

T. P.

TẠP-LOẠI

CÔNG NGHIỆP ÔNG BÁT-TƠ

(Tiếp theo)

II. — Những điều phát minh của ông Bát-tơ

Ta có thể chia những điều phát minh của ông Bát-tơ ra làm ba phần; về y khoa, về kỹ nghệ và về khoa học.

Nói về y-khoa. — Ông Bát-tơ có phát minh ba điều ảnh hưởng rất lớn trong Y-khoa: thuyết vi trùng (Microbiologie), nguyên lý các vị thuốc để phòng các bệnh sinh ra bởi vi trùng (Principes des vaccins) và phép để phòng bệnh giại (vaccination antirabique).

Vi trùng không phải ông Bát-tơ tìm ra được trước. Trước ông vào thập thất, thập bát thế kỷ, nhiều nhà bác học như ông Lơ-ve-nét (Leuwenhoeck), ông Ê-ren-be (Ehrenberg) v. v., đã biết dùng kính hiển vi để xem vi trùng. Nhưng các ông ấy thấy được vi trùng mà không hiểu rằng giống ấy có quan hệ với loài người. Kịp tới khi ông Bát-tơ xét đến giống ấy, nghiên cứu nhiều rồi thời ông hiểu rằng « giống ấy là nguyên do của nhiều thứ bịnh »: thế là ông phát minh được « thuyết vi trùng ». Biết được nguyên do bệnh thời trị bệnh mới được hiệu quả: cách trị bệnh tại nguyên nhân (thérapeutique étiologique) từ đó mới có. Biết được nguyên do bệnh thời để phòng bệnh mới đúng cách: Khoa vệ-sinh, các phép để phòng các bệnh truyền nhiễm từ đó mới có.

Ngày nay, khoa học đã biết được nhiều giống vi trùng, nhưng phần nhiều là tìm ra bởi môn đệ ông Bát-tơ. Ông thời chỉ tìm ra có ba giống: giống vi trùng sinh bệnh thổ tả gà (microbes du choléra des poules), giống vi-trùng sinh mụt (staphylocoque) và giống vi trùng sinh bệnh sản hậu (streptocoque).

« Lấy vi trùng, làm yếu sức nó đi rồi dùng để làm vị thuốc để phòng » là nguyên-lý các vị thuốc để phòng của ông Bát tơ.

Nguyên một hôm ông đi xa mới về, thấy trong phòng thí nghiệm còn sót lại một mớ « vi trùng bệnh thổ tả gà » nuôi trong chai đã lâu ngày, ông bèn bắt một con chuột tàu (cobaye) tiêm vi trùng ấy vào thịt nó. Theo lẽ thường thời con chuột phải phát bệnh rồi chết. Nhưng con chuột nầy không đau ốm gì cả. Ông đoán rằng con chuột không phát bệnh là vì vi trùng nuôi trong chai đã lâu ngày nên già, già nên yếu sức, yếu sức nên không sinh được bệnh. Cách ít lâu về sau, ông bắt năm con chuột tàu, đem vi trùng thổ tả gà còn trẻ tiêm vào thịt chúng nó. Theo lẽ thường thời cả năm con phải chết. Nhưng ông chỉ thấy 4 con chết, còn một con thời lành mạnh như thường. Ông lấy làm lạ, xét lại, thời biết rằng con chuột không chết đó chính là con chuột cũ lúc trước (con chuột khi trước đã bị tiêm vi trùng « già » vào thịt). Xét biết như thế, ông mới đoán rằng: con chuột ấy không chết, không mắc « bệnh thổ tả gà » là vì trong thân thể nó đã có sẵn vi trùng thổ tả gà « yếu sức ». Thế thời vi trùng « yếu sức » để phòng được bệnh. Bởi đó mà ông phát minh được nguyên lý đã nói ở trên. Hiện nay, các vị thuốc để phòng bệnh hạch, bệnh thổ tả, bệnh thương hàn, v. v. đều làm theo nguyên lý ấy.

Cách để phòng bệnh giại cũng làm theo nguyên lý ấy, nhưng có khác ít nhiều. Bệnh giại là bệnh « thần kinh hệ », khi phát lên thời người bệnh sinh điên cuồng rồi chết. Ông Bát-tơ tìm vi trùng bệnh giại không được (hiện nay khoa học cũng chưa tìm được vi trùng bệnh ấy). Nhưng ông nghĩ rằng: vì bệnh giại là bệnh « thần kinh hệ » nên độc (nghĩa là vi trùng) bệnh ấy phải nằm trong thần kinh hệ (nghĩa là trong não). Ông bèn lấy một chút não của con chó đã chết bệnh giại đem tiêm vào trong óc của một con thỏ. Con thỏ ấy 15 ngày sau khi tiêm thời phát bệnh giại rồi chết. Ông lấy một chút não của con thỏ ấy tiêm vào óc của một con thỏ thứ hai. Con nầy 30 ngày sau khi tiêm thời chết. Ông lại lấy một chút não của con thỏ thứ hai ấy tiêm vào óc của một con thỏ thứ ba. Con nầy 25 ngày sau khi tiêm thời chết. Ông làm như thế nhiều lần, thời cuối cùng thấy con thỏ chết 10 ngày sau khi tiêm, và không con nào chết sớm hơn được. Thí nghiệm như thế, ông mới hiểu rằng: độc (tức là não) của chó giại nghĩa là độc « tự nhiên » (virus des rues) độc chó dại ngoài đường, không có tư cách nhứt định, độc ấy « sức đi chậm », sức làm thành bệnh « chậm », nghĩa là làm thành bệnh hoặc 15 ngày, hoặc 30 ngày sau khi tiêm, không nhứt định; nếu lấy độc tự nhiên ấy đem nuôi, nghĩa là tiêm vào trong óc con thỏ nầy rồi nuôi sang óc con thỏ khác, làm như thế nhiều lần thời thành được một giống độc có tư cách nhứt định (virus fixe), nghĩa là sức đi « lanh », giết được thỏ đúng 10 ngày sau khi tiêm. . . . Bây giờ, nếu muốn làm vị thuốc để phòng bệnh giại, thời phải có: 1) một giống vi trùng « yếu sức » (theo nguyên lý đã nói ở trên; 2) giống ấy phải đi « lanh » (khi người bị chó giại cắn con chó ấy truyền vào thân thể người một giống vi trùng đi chậm, nếu muốn để phòng thời phải có giống đi lanh, đi đến thần kinh hệ trước giống kia để sắp đặt việc để phòng). Vậy thời lấy giống độc (nghĩa là vi trùng) làm chết thỏ 10 ngày sau khi tiêm đã nói ở trên, rồi làm « yếu sức » nó đi, thời phát minh được cách để phòng bệnh giại.

(Còn nữa)

T. D. N.

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

CUỘC HỘI NGHỊ TOÀN THỂ QUỐC DÂN ĐẢNG TRUNG-HOA

Cuộc Hội nghị toàn thể lần thứ năm này lại vừa khi cuộc Bắc phạt mới xong, nên có một cái tính chất rất đặc biệt. Ngoài những vấn đề quan trọng về việc kiến thiết, lại còn những vấn đề như: điều ước, tài binh, tiêu hủy những chính trị phân hội, trừ giảm những chức tổng tư lệnh và tổng chỉ huy, thống nhất tài chính, bạn quyền quân nhân v. v. Đối với các vấn đề quan trọng như thế phải có đủ các nhân tài trong đảng đến dự hội nghị thì mới có thể tìm cách giải quyết tương đương được, thế mà hiện bọn Hồ hán Dân, Ngô triều Khu, Tôn Khoa, cùng bọn Uông tinh Vệ, Tống khánh Linh, Trần hữu Nhân, hãy còn ở hải ngoại không về được, đó đã là một điều rất khó khăn cho cuộc hội nghị rồi. Lại còn vấn đề bọn Uông tinh Vệ tham dự hội nghị. Đối với điều ấy thì phái Quảng đông (là bọn Lý tế Thâm, Lý tôn Nhân, Bạch sùng Hy) hết sức phản đối, ngày 1er tháng tám họp đảng bộ đã quyết nghị gửi điện cho đảng bộ trung ương xin cấm không cho bọn Uông tinh Vệ, Trần công Bác, Cam nãi Quang, Cố mạnh Dư được đến dự hội. Nhưng đó chỉ là ý kiến của thiểu số, chứ phái đa số (xem thời sự thế giới hôm qua) là bọn Tưởng giới Thạch thì đã hết sức mời bọn Uông về dự hội. Nhưng nhân việc ý kiến bất đồng nầy, ta lại nên nhắc rằng trong đảng Quốc dân vẫn có nhiều khuynh hướng khác nhau. Phái Lý-tế-Thâm thì không những ôn hòa mà lại quá ôn hòa, thái độ có bề phản động (réactionnaire), còn phái Tưởng giới Thạch thái độ lại có vẻ « trung dung, » đến như phái cực-tả là bọn Uông tinh Vệ thì có vẻ kịch liệt hơn cả. Ôi! đã gọi là lấy đảng trị nước thì trong đảng phải cho nhất tề, tinh thần phải cho thống nhất mới có đủ thế lực mà đối phó ngăn ngừa các phần tử phản cách mạnh đương hăm hăm thừa nhịp mà nổi lên. Trong đảng mà nhiều khuynh hướng như vậy thì thực là trái hẳn với cái nghĩa lấy đảng trị nước. Ngày 16 tháng 8 vừa rồi, thông-tấn-xã Arip báo tin rằng vì xung đột với cái khuynh hướng «cực đoan» của phái đa số mà phái thiểu số ôn hòa đã quyết không trở lại Nam kinh nữa, thành Hội nghị thiếu người không hợp thức phải đình chỉ, như vậy thì có nguy cho cuộc Kiến thiết của Trung hoa đương cái lúc rất khó khăn này không! Lại có tin rằng Phùng ngọc Tường cũng muốn chia lìa với đảng Quốc dân, nếu tin ấy mà thực thì lại càng thêm nguy lắm.

Xem bài thời đàm này, chắc nhiều người sẽ cho ký giả là bi quan, mà ký giả cũng tự nhận là bi quan thực. Nhưng bi quan có hai nghĩa: một là cho ở đời cái gì cũng xấu cũng ác cả mà sinh lòng chán nản, mà không muốn làm gì; hai là bày tỏ những cái xấu xa ác liệt của đời mà mong tìm phương bổ cứu. Ký giả không giám tự phụ là một nhà « lo đời » theo nghĩa bi quan thứ hai nhưng đối với thời cục Trung hoa hiện tại, ký giả vẫn bi quan, mà đối với Trung hoa vị lai ký giả vẫn cứ lạc quan vậy. Cuộc cách-mạnh Trung hoa còn nhiều chướng ngại, chưa có thể nay mai xong được, như thế khiến làm sao những kẻ vì dân tộc Trung hoa mà không buồn lòng, nhưng ký giả vẫn tin chắc rằng dù bọn giả danh có được ủy vọng nhất thời, mà kết cục thế nào cái chân-chính cách-mạnh cũng chiếm phần thắng lợi.

Ngô Nhân

Sách mới

Bản báo mới nhận được những sách sau này:

1 Gương nữ kiệt, tiểu sử bà Roland là một vị nữ kiệt trong hồi Đại-cách-mạnh nước Pháp, của Nữ-lưu thư-quán, Gò-công xuất bản.

2 Gương vĩ nhân, lịch sử Kha luân bố là người khai-tịch-Mỹ-châu, ông Tạ-đình-Tân dịch thuật.

3 Chính trị nước Pháp, quyển nhất, của Nam-phong tùng-thư, ông Phạm-Quỳnh-biên dịch.

Cũng bạn thoa quần, cảnh thế tiểu thuyết, Khái-minh soạn, của Hưng-phú-đường xuất bản.

Xin giới thiệu cùng độc giả.

Sách **Cũng bạn-thoa-quần** có bán tại *Quan-hải-thư-điếm Huế.*

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

TRUNG KỲ NHÂN-DÂN-ĐẠI-BIỂU VIỆN

Lời thông cáo cùng các ông đại biểu

Ngày 8 Août mới rồi, có nghị định quan Khâm-sứ số 2088, định kỳ hội thường niên viện Nhân-dân-đại-biểu vào ngày 15 Septembre 1928. Tôi đã có thơ báo cùng các ngài rồi.

Nay tôi lại tiếp được một cái nghị định mới nº 2166 ngày 20 août đổi ngày hội lại vào ngày 22 Septembre 1928.

Vậy xin thông cáo cùng các ngài đặng rõ.

Huế ngày 22 Août 1928
Nghị trưởng: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Thôi-miên-thuật

Ngày 18 Août ông Trần-Oanh-Chi có diễn tại trường hát Đồng-xuân một buổi thí nghiệm thôi-miên-thuật. Những thuật ông làm như là làm người ta ngủ đi mà sai khiến, đọc tri nghĩ của người khác v. v. đều được công chúng hoan nghênh, tuy rằng chưa được thần diệu lắm song tự nghiên cứu lấy mà đến kết quả như ông Oanh-Chi thì cũng đã khá thực.

Thuật thôi-miên gốc tự Ấn-độ, nhưng ngày nay các nhà bác học Âu-Mỹ nghiên cứu đã nhiều kết quả đã tinh tường lắm, tuy chưa được chính thức công nhận làm một khoa-học, song số người tin nhiệm vẫn một ngày một đông. Trong một bài "Thời-sự" không thể giải rõ cái nguyên lý thôi-miên, vậy chỉ xin nói để độc giả hiểu rằng thuật này sở dĩ nhiều nhà bác-học lao tâm khổ tứ mà nghiên cứu như thế, không có lẽ chỉ có cái mục đích để đi diễn trò làm vui cho công chúng xem thôi, nếu chỉ có thế thì thôi-miên-thuật cũng chỉ là có cái giá trị như trò ảo-thuật, quỉ-thuật thôi vậy. Nhưng cái mục đích cao thượng của thôi-miên-thuật là tại chỗ dùng cái ảnh hưởng của tinh-thần-giới đối với vật-lý-giới mà trị các bịnh, thứ nhất là những bệnh lâu năm, cùng là các bịnh thần kinh, lại có thể chữa những tật xấu thói hư của người ta nữa; nếu quả như được thế thì cũng mong cho thôi-miên-thuật chóng mau phát đạt; còn như sự đi diễn trò đó chỉ là cái mục đích phụ thuộc của thôi-miên-thuật mà thôi.

H. B.

THỪA-THIÊN

(PHONG ĐIỀN)

Quan mà không hiểu ý dân, có hại gì không?

Về vụ đào kênh ở huyện Phong-điền mà thành quan dân xung đột (quan Huyện bị dân trói) đăng báo Tiếng-dân số 99, cứ như lời người lại cảo đó, thì giống như quan Huyện không có lỗi gì cả, vì quan chỉ tuân theo lệnh Tòa cùng phủ Thừa mà thi hành đó thôi; song xét kỹ trong tình hình thì cái lỗi của quan Huyện cũng không chối được: đã nhận chức cai trị trong một huyện thì việc gì trong hạt mình, lợi hại thế nào, dân tình thế nào, cũng phải xem xét cho rõ. Tức như việc khai kênh này, sự lợi hại hai bên thế nào, lượng nước chảy ra bao nhiêu, phải khai phá qua những ruộng của người nào, phí tổn hết bao nhiêu, trước lúc chưa thi hành, phải khám xét cho tỏ tường bên lợi bên hại mà liệu dự điều đình cho hai bên đều bằng lòng, rồi sau sẽ ra lệnh thi hành, nếu có điều gì bất tiện, thì bẩm Tòa bẩm Tỉnh mà xin sửa đổi cho hợp với lòng dân, thì sao mà sinh sự xung đột được. Nay chỉ nắm một cái giấy Tòa sức mà lỗ mãng thi hành, không thèm xét đến ý nguyện của dân, thành ra cái sự xung đột như vậy.

Ở Trung-kỳ ta, những sự xảy ra như vậy (lớn thì việc cự sưu năm 1908, nhỏ thì những sự kiện cáo lôi thôi) cũng đã thường thấy, mà xét cái căn do cũng bởi những người mang một cái trách thân dân không chịu thể tất lòng dân làm việc khinh suất thành ra những tấn kịch không tốt như thế. Ký giả không phải chỉ trích gì ai, song thấy bài lai cảo của ông Đ. B. có thiên về một bên nên bổ thêm mấy lời trông cho nhà chánh trị xem việc trước mà phòng việc sau vậy.

Tr. S.

THANH-HÓA

(QUẢNG-XƯƠNG)

Phù thu lạm bổ

Về việc thuế điền bọn lý hào thường hay mượn cớ mà đè nén bóc lột dân nhà nông, ở đâu cũng bị cái lụy đó; bản báo nhận được cái đơn của làng Hà-đông xin đăng nguyên văn sau này:

Hà-đông le 11/8/28

Bẩm quan Chánh Công-sứ tỉnh Thanh-hóa

Kính bẩm quan lớn,

Chúng tôi là bọn nông dân ở làng Hà-đông, tổng Thủ-chính huyện Quảng-Xương, tỉnh Thanh-hóa, có lời đến kêu nài cùng quan lớn cứu xét cho một việc rất khổ hại như sau này:

Kỳ thuế điền thổ vừa rồi, chúng tôi có vào nhà tên Nguyễn-văn-Cường là lý trưởng làng Linh-lung, tổng Thủ-chính, huyện Quảng-xương để nộp thuế, vì chúng tôi có làm ruộng ở địa hạt làng Linh-lung. Tên lý trưởng Nguyễn-văn-Cường bắt ức chúng tôi nộp nặng quá. Người thì phải nộp 6$ một mẫu ruộng, người thì phải nộp 5$ hoặc 5$50 một mẫu. Tên lý trưởng Cường thu của chúng tôi nhiều mà chỉ biên vào biên lai đủ lệ nhà nước mà thôi. Chúng tôi không cầm biên lai thì sợ lý Cường bắt nộp lần nữa, nên tuy nộp nhiều biên ít mà cũng phải lấy cho xong. Trong lũ chúng tôi có tên Trần-kim-Diệm không chịu nộp 5$ một mẫu, có làm đơn kêu quan huyện Quảng-xương. Sau tên lý Cường mới chịu thu của tên Diệm 3$ một mẫu, nhưng trong biên lai cũng biên đủ lệ nhà nước thôi.

Chúng tôi nghĩ rằng: thuế ruộng mỗi năm mỗi tăng mà lại bị tên lý Cường thu 5$, 6$ một mẫu, thực khổ biết chừng nào. Nếu chúng tôi không kêu nài cùng quan lớn thì tên lý trưởng Cường còn làm lý trưởng ngày nào chúng tôi còn phải chịu cái khổ ấy mãi. Những sự đau đớn của chúng tôi là thế, xin quan lớn tra xét cho.

Nay kính bẩm
Bọn nông dân làng Hà đông
Ký tên: 11 người ký.

NGHỆ-AN

(PHÙ XÁ, HƯNG-NGUYÊN)

Dân nghèo bị đánh

Hôm 19 Juin, làng Phù-xá, phủ Hưng nguyên làm lễ kỳ phúc, có làm một con bò to tướng và mấy thúng xôi đầy để tế thần.

Lúc tế xong rồi, có cắt 5, 7 người phu dân sắm sửa bát đũa, và bày soạn xôi thịt cho làng đánh chén, đương lúc các ngài say sưa về chuyện xôi thịt ăn uống, thì có một người phu ước chừng 17, 18 tuổi mặc áo cánh trắng qua lại tiếp xôi thịt thêm; bỗng có một ông cựu lý trưởng ý có hơi men, mới oát lên rằng: Thằng nào mặc đồ trắng đi đó hay? nói chưa dứt lời, thì thấy một ông quan nhảy choàng ra trợn mắt nghiến răng, tát tai đá đít cho anh phu ấy bò ngửa bò nghiêng, ôm đầu khóc lóc mà chạy.

Anh phu đói nghèo vì không có khăn đen áo dài mà phải tai bay vạ gió, thương thay!

Chà! chà! Lễ phép gì mà nghiêm khắc thế? Các ngài đã ăn trên ngồi trước, ngất ngưởng no say, sao không thương đến tên dân nghèo trẻ tuổi kia! há chẳng nhớ đến câu: Lễ bất trách ư thư nhân, hay sao???

Các ông đã làm gì cho dân chúng tôi nhờ mà bắt nạt chúng tôi lắm thế?

Một người dân làng lai cảo

HÀ-TINH

Gớm mặt vô lương

Hôm 19 Mai, hồi 8 giờ sáng, thấy hội đồng tới bọc nhà ông H. Ng. L., hiện làm Thừa-phái Hà-Tĩnh, khám xét nghiêm nhặt bởi có một cái đơn nặc danh vu cáo chuyện giấy mà hội hè góp tiền gì đó.

Hỏi ra thì biết rằng: Hôm 18 Mai, ông Đ. h. Th. cũng làm Thừa-phái ở tỉnh đến nhà ông thừa L., nhân ông đi vắng, mới rủ người vợ hầu đi qua nhà hàng xóm đánh chơi, sau lại đánh giàn thế nào, bị mụ nọ xỉ mắng tận tệ, ông thừa Th. tức mình, liền đến nhà ngăm giọa để làm cho biết tay. Sáng hôm sau là ngày 19 Mai, thì nghe có việc bỏ đơn nặc danh vu cáo đó. Nghiệm cho kỹ thì sự khởi hấn là gốc tại rày rà nhau. Ông thừa L. đã nhiều phen kêu nài, xin đem các giấy tờ bình nhật ông thừa Th. đã viết, để so xét dạng chữ đơn nặc danh, ông thừa L. lại quả quyết mà chỉ đích danh là ông thừa Th. nhân thù hiềm mới viết ra đơn nặc danh vu cáo đó, vì xem kỹ dạng chữ, thật giống nhau quá. Có một điều quả quyết hơn nữa, là cái đơn nặc danh ấy, tự ai gây ra, vì duyên cớ gì, và bỏ tại chỗ nào, ngày nào, giờ nào, quan Tòa đã biết rõ.

Cũng tình đồng sự, cũng nghĩa thân bằng, cớ sao nhân chút hiềm riêng, mà nỡ đem lòng hiểm sâu, đang tay độc địa vu cáo cho người, lương-tâm đâu tá!!! Điều đó làm được, điều khác ắt cũng làm được; một mai đổi đến các phủ huyện, đi ra ngoài thôn xã, hẳn không những nhiễu dân chúng được, mà cứ dở sách cũ kia ra, thì dân tình chịu sao cho nổi!!!

Một người dân trong tỉnh lai cảo

QUẢNG-NAM

(TAM-KỲ)

Câu chuyện mộ dân

Mấy lúc này trong hạt Tam-kỳ, mấy thầy Giáo-sư nghỉ hè, mấy thầy Chánh-Phó-tổng kiếm tiền tiêu không đủ, bèn xoay qua kế buôn người, rảo khắp các nơi thôn-ổ, nghĩa là chỗ dân còn ngu dộn, kiếm lời ngon ngọt khuyến-dụ dân ngu mộ đem bán cho các sở đồn điền «Ban-mê-Thuột, Biên-hòa v. v.», mỗi người đàn ông 3$ còn đàn bà, con gái 2$.

Mới rồi ở Trà-lý vì quá nghe lời họ mà đi mộ đông lắm, có hai người đàn bà, con còn nhỏ dại (độ 5, 6, tháng) nửa đêm bỏ chồng, bỏ con, lén ra đi cho đành;

Ôi! vì tình cảnh đói nghèo mà nghe đâu theo đó, nhắm mắt theo liều, cái kiếp làm ngựa làm trâu, cần gì phải xứ kia xứ nọ, nghĩ cũng thảm thiệt!!

Sơn-Hà lai cảo

(ĐIỆN-BÀN)

Vì đâu nên nỗi

Ở làng Hạ-nông thuộc phủ Điện-Bàn có xảy ra cái kiện lý-trưởng đã ba năm nay mà chưa thấy ăn thua gì cả, ấy chỉ vì thế lực kim-tiền mà nên nỗi, xin tường thuật ra sau này.

Năm Bảo-Đại nguyên-niên ở làng H. N. có khuyết lý trưởng trong làng có tên Ng. Phát tục gọi là H. C. giàu có lớn, thế lực nhiều, hết sức vận động cho con, y là Ng. Cảnh, (tên này học thức rất là mộc mạc, quốc văn vừa mới i u ư, còn hán văn cũng tập tè: Nguyễn-Cảnh ký) ra làm lý-trưởng. Nghề đã ngu dốt mà phải chiều lòn đút lót người ta, mà làm việc gì thì có chút nào là hay là tốt đâu, nên mới làm chưa đầy mấy tháng mà đã thò thủ đoạn bóc lột cùng đinh, hiếp chế người cô thế, và làm nhiều điều tệ lậu khác nữa kể không xiết, viết không cùng, nhưng cũng phải phô bày đôi việc cho các ngài được rõ cái tâm thuật và cách hành-vi của tên lý-trưởng ấy là thế nào.

1·) Như là: lấy đất công thêm vào đất tư của cha y cho cha y cày và cho kẻ khác cày để kiếm tiền.

2·) Trong làng có tên dân bị con trâu chết, xin lý-trưởng chôn nó cũng tìm cớ sách nhiễu được 30$00 sau sự ấy phát giác đến tai quan, quan đòi tên dân ấy và chứng cớ cung khai vẫn được thiệt trạng.

3·) Dân làng khi nào có cần đến cái triện lý-trưởng thì y cũng thi hết xảo-kế ăn được đôi ba đồng mới nghe.

4·) Còn khai nhơn-đinh, sổ-bộ, gia-ốc, thì làng đã có tiền công dụng mỗi năm 50$00 mà y còn bắt dân làng mỗi người phải nộp cho y thêm 0$10.

5·) Ăn lậu cả 13 mẫu công điền thu thuế ăn riêng và còn nhiều điều đê tiện khác nữa.

Các khoản đó dân làng đã có đơn kêu tại quan hơn ba năm rồi, và quan cũng đã xét hỏi, vẫn được chứng cớ đích tình nhưng chẳng biết vì sao mà tên lý trưởng chẳng bị tù tội gì? nghe nói các quan phủ trước đã nhiều lần thảo-án tên lý Cảnh, nhưng chẳng biết vì lẽ gì mà làm rồi thôi, thôi rồi làm, đến nay quan phủ lại làm tội dân làng, nghĩ cũng buồn cười cho thế-tục. Ký-giả viết bài này là có ý mong quan trên minh xét để dân dưới được nhờ, khỏi phải chịu phiền lụy lâu ngày rồi sinh ra nhiều điều hiềm khích ở dân cùng lý-trưởng và kẻ khác lấy đó làm gương thì ở hương thôn mới mong có điều hạnh phúc.

Đ. T. lai cảo

PHAN-THIẾT

Những người lương thiện có tự nguy không?

Về vụ ông Hồ-tá-Bang bị giam, thấy đăng trong báo Tiếng-Dân số 102 mà không nói rõ vì duyên cớ gì, làm cho những người lương thiện trong nước, dẫu tự xét không làm điều gì sai phép mà thấy vậy cũng sinh rùng mình. Vì ai vu cáo điều gì chăng? vì tình nghi chăng? Hay là vì một cớ lãnh giấy căn-cước ở Saigon mà đến thế? Điều đó về phần chính-phủ xét, tôi không phải bàn. nay tôi xin thuật qua lịch-sử của ông Hồ-tá-Bang ra sau này, trước là mong chính-phủ biết cho, sau nhờ dư-luận phẩm bình, may có tỏ một ít chứng thực về sự oan khuất đó chăng.

Ông là người làng Kẻ-môn, huyện Phong-Điền, phủ Thừa-Thiên. Lúc hơn 20 tuổi bổ làm ký-lục tòa sứ Phan-thiết. Nhân đó ông lập cơ nghiệp, có vợ con, nhà cửa, ruộng đất ở Phan-thiết. Khoảng năm 1907, 1908 đổi ra tòa Sứ Faifo, vì xa cách nên ông xin thôi, về lo việc thực-nghiệp. Công-ty Liên-Thành là một Công-ty phát đạt nhứt ở Trung-kỳ, ông vẫn dự phần sáng lập, mà lại đương trách nhiệm chủ trì. Khi tổng cuộc Liên-Thành dời vào Saigon, ông phải vào Saigon để coi việc luôn đến mấy năm. (vì vậy mà ông phải lấy giấy thuế thân ở Saigon, bởi luật Saigon buộc). Về phần riêng ông ở Phan-thiết ngoài sự ruộng đất ở nhà quê, một hiệu Hàn-Lâm bán đủ hàng hóa ở đầu cầu Phan-thiết, có vẻ phát đạt, con cháu ông ở Kẻ-môn đều vào giúp việc trong hiệu ấy, hai năm nay ông lại trưng khẩn một sở đất rất rộng cách Phan-thiết ước 10 kilomètres. Gần đây ông lại mở một lò gạch ở Ma-lâm, công việc nhiều như thế, nên mấy tháng trước đây, ông cho người cháu về mộ dân. Những dân ở vùng Kẻ-môn vào làm sở ông cũng nhiều, vì cách mấy năm trước ông có về làng, nào xây mộ tổ tiên, nào cúng ruộng đất cho tộc đảng, nào giúp đỡ cho những người nghèo khổ trong làng xóm, cái tình đối với bà con làng xóm cũng hậu, nên nay nghe ông mộ thì người làng ai cũng vui lòng vào làm ruộng đất với ông. Xem vậy thì rõ ràng ông là người trung hậu dốc thực, là một người đáng làm khuôn mẫu cho kẻ lương-thiện lo việc thực nghiệp, thế mà nay bị bắt như thế, không rõ vì duyên cớ gì, làm cho những người lương thiện, ai cũng trông thấy mà sinh lòng kinh hãi.

Luật phép nhà nước đặt ra, để trừng phạt những kẻ trái phép đặng duy trì cuộc trị an trong xứ, còn như một người lương thiện như ông Hồ-tá-Bang thì về cuộc trị an cùng thực nghiệp trong xứ, vẫn có ảnh hưởng nhiều (Hội Liên-Thành mấy mươi năm nay, chăm một đường thực nghiệp không dính gì đến chính trị, xứ Phan thiết trước hai mươi năm buôn bán sơ sài mà nay người trong xứ và người các

Mấy lời thưa cùng các ngài vào hội TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP

Hội Trung Kỳ Công thương Liên hiệp chánh tổng cục tại Tourane vốn định là 50 000$00 chia là 2000 cổ phần; mỗi cổ phần là 25$00 thời số cổ phần các Ngài ký vào đã quá số định đã lâu rồi. Song vì các Ngài có chậm trễ trong sự góp cho Hội cho nên chiếu theo điều thứ bốn mươi của điều lệ hội (Article 40), hội chưa định được ngày nhóm Đại Hội Đồng.

Vậy xin các Ngài còn ai chưa góp, xin lưu tâm mà góp ngay cho hội tại ba nhà Banque: Banque Franco chinoise Banque de l'Indochine à Tourane, Société de Crédits Annamite à Saigon (Việt Nam Ngân Hàng tại Saigon) mà trong thơ gởi bạc cho nhà Banque, xin nhớ nói rằng tiền ấy góp cho Hội T. K. C. T. L. H tại Touran.. Tiền đóng cho hội; các nhà Banque gửi cho hội không ai được lấy ra, đợi đến ngày Đại hội Đồng bàn cử người được quyền lãnh số tiền hội để làm công cuộc của hội trù định.

Đại quyền cho các Hội-Viên sáng lập Hội
VÕ-DOAN-GIA Industriel à Tourane

Ba người Việt-Nam chiêm giải Quán-quân

(Kỳ thi xe đạp 102km Hanoi-Halphong ngày 22 Avril 1928)

Mr BỒNG chiếm VÔ ĐỊCH GIẢI BẮC-KỲ đạp xe "Lucifer"

Mr DƯỢC chiếm VÔ ĐỊCH GIẢI BOUTET đạp xe "Chobert"

Mr CÔNG chiếm GIẢI NHÌ BẮC KỲ đạp xe "Automoto"

Ba người đều chạy xe đạp của hiệu TRÚC-THÀNH 59 bis Rue NEYRET Hanoi, làm đại-lý.

Mấy chục tài-tử Tây-Nam anh tài đua sức trên quãng đường 102km, kết về đến đích thì ra ba tài-tử Việt-Nam chạy xe của hiệu TRÚC-THÀNH, chiếm giải Quán quân, nhờ được xe nhẹ và tốt, nên hơn các tài-tử Tây-Nam khác ngót nửa giờ.

Kể từ xưa cái giải Quán quân kia vẫn nhường cho người Tây, mà nay người Nam lại đặt được thể chân đáng mừng cho [illegible] người mình, mà cũng vẻ vang cho hiệu TRÚC-THÀNH là của hàng người Việt-Nam biết chọn xe, bán cười,

Hiệu ấy lại có bán các đồ phụ tùng chân chạy, các thứ xe rất tốt như là:

Monet et Goyon, — la Louve, — Maro, — Bébé Sport, — Neuvre Empress, — London, — Presieu v. v.

Motos « Le Grimpeur » bán giá đặc biệt 180p.

Motos « Evans » bán giá đặc biệt 150p.

Thơ từ xin gửi cho M. Tiết-Lư-Trung, chủ hiệu Trúc-Thành.

X. lai cảo

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả: MARCELLE TINAYRE
Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 24

CHƯƠNG MƯỜI HAI (Tiếp theo)

— Người thiếu phụ này đã ăn ở chung cha lâu ngày với một người bạn của tôi, người bạn này là một người thợ in, một người thợ rất thông minh và nhân từ. Bạn tôi chết, để chị ấy có thai, đau ốm mà không chút tài sản gì. Chị ấy mới sinh hạ tại nhà Bảo-sản. Chị là một người đàn bà bình dân rất can đảm và chất phát, làm thợ khéo lắm. Chị sẽ phải đem con ra nhà Bảo-sản phải kiếm công việc để độ thân và nuôi con. Tôi trộm tưởng rằng cô có thể để lòng giúp chị ta một chút.

— Tôi sẵn lòng lắm, miễn là người của ông đàn bà là được.

— Xin cảm ơn cô. Tôi đã định nhờ cô Mác bôi tôi nói chuyện lại với cô, song, tuy cô tôi nhân từ thiệt, nhưng vẫn chưa bỏ được nhiều mối thành kiến và dị đoan... Cô tôi sẽ không từ chối giúp đỡ một người con gái có con, nhưng cô tôi chắc không chịu để cho cô tiếp xúc với người ấy, vì cô là tuyệt sạch giá trong, không nên để cho cô tiếp xúc với điều «ác» kia mà...

— Ông tưởng rằng..

— Tôi chắc vậy cô ạ. Nếu cô tôi biết rằng tôi nói với cô việc ấy đường đột như vậy thì cô tôi sẽ trách tôi lắm. Nhưng chuyện ấy mà tôi nói là chỉ nói riêng với cô thôi. Tôi biết rằng cô không có thành kiến, tôi chắc rằng lương-năng cô có thể phân biệt lúc tôi người nào nên thương hại và người nào nên khinh bỉ... mà người ta đã chắc có quyền khinh bỉ ai chưa? Người thiếu phụ tôi nói đó là một người rất can đảm, tuy theo cái thành kiến thế tục thì chị bị xấu xa nhục nhã, mà tôi lại tin rằng chị đáng người ta phải kính trọng hai lần, vì sự sinh sản và sự khốn cùng vậy.

— Được, xin ông cứ tin vào tôi. Tôi có thể tới thăm chị ấy được không?

— Chị ấy đương còn ở nhà bảo sản

— Có ai chăm nom không?

— Không ai cả

— Chỉ có ông thôi à?

— Tôi thì không kể. Cô không ngờ đến những sự khổ thống của một người đàn bà ở giữa bọn làm thuê tại nhà 1-2, nhất là một người đàn bà đã từng được thương yêu và sung sướng... Tôi đến thăm thì cũng có an ủi chị ấy được đôi chút, chị cũng biết rằng cũng chưa đến nỗi bị tất cả mọi người ruồng dẫy đâu, nhưng tôi thì tôi biết làm thế nào được? Tôi không biết nói đến đứa bé con để chị ấy khuây lòng... Phải có một người đàn bà... phải có cái lòng từ thiện của một người đàn bà... Trong cái cảnh ngộ ấy người đàn ông dù có lòng bao nhiêu thì cũng cứ vụng về.

— Được, nếu tôi giám... tôi sẽ đi theo ông.

— Sao cô lại không giám? Vì cô là một cô thiếu nữ à? vì cô sợ cái cảnh tượng thống khổ à?

— Vậy xin ông cho tôi đi với.

— Bác cô có cho phép không?

— Bác tôi cho tôi hoàn toàn tự do và chàng bác tôi cũng mến chuộng ông lắm kia mà.

— Cô biết rằng không phải việc vui vẻ đâu chứ!

— Cần gì...

— Vậy đến sáng mai tôi sẽ đến đem cô đi nhé.

Tôi chắc Ăng-toan làm sao cũng khen ngợi hoặc cảm ơn tôi, thế mà chàng không nói gì như thế cả.

Bác tôi ở thư phòng trở ra, chúng tôi kể chuyện ấy lại thì bác tôi bằng lòng lắm.

Khi Ăng-toan đi rồi, tôi tự hỏi rằng: «Như thế mà bà Ji ra cho là người say mê vì tình dục! Thiệt là dở dại! Cái ái tình của chàng vượt quá cái giới hạn đàn bà, nó cao và rộng, bao vì khắp cả nhân loại vậy. Thế mà chàng lại chú ý đến ta. Cái mối thân tình cái tinh nghiệm đốc của chàng muốn kéo ta đi theo vào một con đường bí ẩn, mà chỉ chàng biết rõ mà thôi. Mấy lâu cô chỉ sinh hoạt với những người chết thôi, họ đã dành mất cái tâm hồn mà cô phải dùng để sinh hoạt với người sống. *Mà chàng lại có nói: «Cái thiên tài của đàn ông mà hợp với cái lương năng của đàn bà thì sẽ mạnh đến đâu!» Thôi chú Ăng-toan ôi, tôi hiểu chú rồi, vì tôi từ chối không nhận lời của Lăng-xơ-lô mà chú lại toan dẫn dụ tôi theo lý tưởng chú à? Nhưng tôi không ham nhân loại mà! tôi chỉ ham «vật» và «người» thôi... Tôi không phải sinh ra để chịu hi sinh suốt đời. Tôi rất thích cái lối sinh hoạt sung sướng... Sao lại hứa với chàng đến mai đi với chàng đến nhà bảo-sản làm gì? Thực ra thì cái điều ấy chỉ gợi cái tính hiếu kỳ của tôi chớ có kích động đến tâm tôi đâu. Có lẽ tôi không có lòng từ thiện chăng. Nhưng tôi muốn gởi đồ cho chị ta, và sau kiếm việc cho chị ta làm, hơn là đến thăm như vậy. Tôi không quen người ta thì đến tôi biết nói chuyện gì? Còn đứa bé ấy: tôi chưa khi nào mó đến một đứa bé con nào!*

«Ấy theo Ăng-loan thì đó chính là cái tôi ác của tôi, chính là cái khuyết điểm giáo dục của tôi. Tôi chỉ thích với sách vở và mộng tưởng của tôi, mộng tưởng một cái thế giới không chút gì là xấu xa tàn khổ. Chàng lại muốn kéo tôi ra khỏi cái cảnh êm đềm ấy, cho rằng ở đấy tôi chỉ «sinh hoạt với người chết» thôi. Thế mà tôi không cưỡng lại được, tôi cũng đã bị cái thế-lực vô hình của chàng ám-thị cho như bác tôi rồi.

«Sao vậy? tôi thương chàng thì cũng thực tự nhiên và đơn giản chứ gì! Thương, tức là cái tâm hồn phát lộ ra một cách rất là sung sướng. Tôi vẫn không thương chàng, nhưng lúc này tôi đã phải kính phục chàng lắm.

(Còn nữa)

MÁY NGHE HÁT
VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát tầu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua mấy thì Hiệu Sindex xẽ cho người đi đặt máy hẳn tận nhà tử tế cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

63 bis Boulevard Paul Bert — HAIPHONG

téléphone số 449

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

MỘT CÁI KHỔ LỚN CỦA CON NHÀ NÔNG TRONG VỤ THUẾ

Việc thu thuế năm nào cũng có, mà cái tệ phá thu thường nghe dân dâu cũng than van cả. Quan trên tuy có biết mà cũng làm lơ, nhân dân chịu khổ không kêu ai được. Bản báo nhận được bài này là một tiếng kêu riêng, nhưng thực là một tiếng kêu chung, xin đăng để độc-giả rõ cái khổ huống thôn-quê là thế.

L. T. S.

Khổ quá! khổ quá! Đây là mấy tiếng than của bọn nông dân trong vụ nộp thuế. Năm nào cũng vậy, từ tháng năm tháng sáu ta, hoặc ở ngoài đường, hoặc ở trong nhà, tới đâu cũng nghe mấy giọng sầu-bi, đến đâu cũng thấy những người ta thán. Ta thán về vấn-đề gì? Tức là vấn đề nộp thuế điền-thổ vậy. Nghe mấy tiếng kêu đó, chắc ai cũng đồng thanh rằng: thuế điền-thổ thì nhà nước đã có lệ định, dân gian cứ chiếu lệ mà nộp, sao lại phải rên-rỉ làm chi vô ích? Chao ôi! Nếu được thế thì đại hạnh-phúc cho con nhà nông biết chừng nào! Nếu có thế thì mấy giọng bi thảm kia sẽ biến ngay ra tiếng cười hớn hở.

Nói về khoản thuế điền-thổ, trước kỳ nộp bạc, nhà nước có đưa bài-chỉ về từng làng, trong bài chỉ đã kể rõ từng món một; như định mỗi làng mấy suất, số bạc bao nhiêu, điền-thổ mỗi làng mấy mẫu, nơi lời đó, đều có sinh kế vững vàng, tuy vẫn nhờ chánh sách quan Sứ mà như ông Hồ-tá-Bang, chính là một người chăm đường mở mang thực-nghiệp mà làm gương cho kẻ khác, ai cũng công nhận vậy) Vậy đối với một người lương-thiện như thế, dầu có bị vu hãm, hoặc tình nghi vì cớ gì, tưởng nhà nước cũng cần phải xem xét trước sau, lấy công lý mà đối đãi, đừng để những kẻ vì hiềm oán riêng mà làm hại đến cái tự do của một người vô tội vậy, mong lắm thay!.

Một người rõ chuyện lai cảo

số bạc là mấy, cùng chỉ-tiêu các khoản, vân vân. Bài-chỉ ấy giao cho các lý-trưởng họp làng bổ thuế. Đáng lẽ ra, bọn lý-trưởng phải theo số bạc tổng-cộng trong bài-chỉ mà thu, thu người chính-canh cũng như thu người phụ-canh, không được bội thu một xu nào cả. Ngờ đâu, mấy lũ vô nhân-loại thừa hành một cách rất âm-muội. Làng này anh Lý này thu mỗi mẫu ruộng là 5,$00; làng kia anh Lý khác lấy mỗi mẫu ruộng là 6,$00 anh thì đòi tiền giấy tiền mực, anh thì tính khoản rượu khoản trà; hễ ai còn thiếu một vài hào thì họ bắt kỳ cùng, có khi họ sai người dỡ cả cột nhà, tiêu cả đất ở. Trong mấy năm nay, nhà nước có in sẵn biên-lai giao cho các Lý-trưởng để ai nộp thuế điền-thổ thì cứ chiếu số bạc mà biên vào đấy, đó cũng là một vấn-đề trừ tệ cho dân. Nhưng trừ sao hết đó, bọn Lý-trưởng lại nhân đó, mà làm thêm nhiều đều tệ khác. Mấy anh giả-dối kia tâu của điền-nhân nhiều mà chỉ biên vào biên-lai đủ lệ thôi. Chính kỳ-giả đã mắt thấy một người Lý-trưởng thu của một người điền nhân 5,$50 một mẫu ruộng nhị hạng mà chỉ biên vào biên-lai có 1 $85, thành ra bội thu 3,$65. Những người phụ-canh, nhất là người phụ-canh có mắt không có con-người đều phải chịu cái khổ đó cả.

Nghe mấy câu nói trên đó, chắc các độc-giả, ai cũng bảo rằng: nộp nhiều biên ít, điền nhân nào chịu thế! ai cũng nói rằng: người ta phú-thu, sao mình không đi kiện? Kỳ-giả xin biện bạch mấy lẽ sau này: Phần nhiều người làm ruộng quanh năm chỉ biết dầu tắt mặt tối, chân lấm tay bùn Gia một nỗi: học-thức ít, lịch-duyệt không, đối với pháp luật thì ù-ù cạc-cạc, đối với công-lý thì ngơ ngác như chim lạc đàn. Nếu có một vài người biết lẽ phải trái, đến chốn công-đường phủ hoặc huyện để nhờ quan trên phân khúc trực, thì lại khốn. Ngẩng cổ kêu không thấu trời, quan trên có chịu minh cứu cho đâu, vì bọn Lý-trưởng đều là tay chân của các quan địa phương đó. Chính kỳ-giả đã mục kích một người điền-nhân tới huyện kiện một người Lý-trưởng phú thu. Quan huyện truyền rằng: «về nộp cho xong, sau ngài sẽ hỏi» Ôi! câu nói của quan xác đáng thật! Người điền-nhân kia phải lủi thủi ra về, đành chịu nộp cao cho anh Lý-trưởng. Người này như thế, người khác cũng thế, còn ai dám ngửa cổ mà kêu. Lạ gì ở nhà quê có mấy người biết cách thức đi kiện, mà có đi nữa thì cũng chỉ dốn công đường phủ huyện là cùng. Tục ngữ có câu rằng: Được kiện mười bốn quan năm, thua kiện mười lăm quan chẵn, nên nhiều người biết lẽ phải mà cũng đành xuôi chuyện cho yên. Vì mấy lẽ đó nên bọn Lý-trưởng, nhân dịp kỳ thuế điền thổ, tha hồ mà vơ vét, làm khổ mấy kẻ dân đen.

Khổ thật! khổ thật! Mấy bọn nông dân quanh năm làm đổ mồ-hôi nước mắt không đủ ăn tiêu, trong bốn năm nay, năm nào nhà nước cũng tăng thuế dinh-điền, lại một nỗi, năm thì mất lụt, năm thì mất hạn, năm thì mất vì sâu-keo, năm thì mất vì nước mặn; làm không đủ giống mà phân tro, lợi không đủ trả công thuê mướn, còn gì mà nộp thuế được! Thế mà bọn Lý-trưởng kia, không lòng bác ái, chẳng chút lương-tâm, cứ cắm đầu nhắm mắt mà phú thu, cứ giả điếc giả mù mà lạm-bổ. Nhân người ta khổ mà mình sướng, nhân người ta đói mà mình no, lương tâm sao không cắn rứt.

Những sự đau đớn, của con nhà nông như thế, mong rằng Chánh-phủ sẵn lòng vì dân trừ hại, sửa đổi lại một vài vấn đề về việc nộp thuế dinh-điền, 1°) gần đến kỳ thuế, nhà nước phái người về từng huyện, biểu thị cho nhân dân biết cái lệ thuế của nhà nước là mấy. 2°) Nhà nước nghiêm sức cho các Lý-trưởng rằng: thu bao nhiêu phải biên vào biên-lai bấy nhiêu, không được thu nhiều biên ít. 3°) Trong kỳ thuế dân gian có ai kiện, Lý-trưởng về vấn-đề phú thu, xin các quan địa phương hết lòng tra xét ngay cho, nếu quả đích xác thì chiếu lệ trừng trị để làm gương cho kẻ khác. Như vậy thì nông-dân mới có phần nhờ được đôi chút chăng.

Một người nông-dân

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

PHỤ-NỮ CÓ NÊN GIẢI PHÓNG KHÔNG?

Nhân xem báo "Tiếng-dân" về vấn đề phụ nữ, tôi có hai ông bạn là L.. và Ph.. cãi cọ nhau mãi. Ông Ph. là người học nhiều kiêm cả triết học và chính trị nữa. Ông thấy nói đến phụ nữ thì chép miệng bảo rằng: «Vấn đề phụ nữ bàn làm gì vô ích.» Ông L. cãi lại rằng: «Đàn bà nước ta nay bị áp bức đến cực điểm, phải bàn đến để tìm phương pháp giải phóng cùng với Nam-giới mà làm việc chứ, vì nữ giới là một nửa lực lưỡng của cuộc cải tạo xã hội sau này.

Ông Ph. . . . — Giải phóng cái gì? Phụ nữ nước ta vẫn được bình quyền với Nam-giới rồi, có bị áp bức đâu! Thí dụ có ai đến hỏi gì thì có thuận vợ thuận chồng mới được, thế chả bình quyền là gì? Còn việc gì phải giải phóng, phải vận động vô ích. Kẻ hạ trí thức không xét đến cái nguyên tố, chỉ bàn hão chẳng ăn thua gì cả.

Ông L. — Thế mà ông bảo đàn bà nước ta đã bình quyền ư? Tôi thì xin nói rằng: đàn bà nước ta rất bị áp bức. Tại làm sao đàn ông lại có quyền lấy nhiều vợ, mà đàn bà thì chỉ được lấy một chồng thôi?

Ông Ph. — Vì số con gái thừa thì bỏ đi đâu?

Ông L. — Cái thừa mà ông nói đó không đủ làm chứng cho tôi nói, nhưng tại sao đàn bà phải tam tòng?

Ông Ph. Đó là lý thuyết chứ có thực hành như thế đâu!

Ông L. — Sao lại không thực hành, đàn bà không có tam tòng thì xã hội khinh bỉ lắm.

Ông Ph. — Thế là bởi chế độ của xã hội. Cứ như đàn bà nước ta ngày nay thì chỉ để làm việc gia đình, nuôi con mà thôi, khi rồi mới được nghĩ đến việc khác. Tôi xin hết sức phản đối cái cách cho đàn bà làm việc ngoài như các chị ở bên Âu-Mỹ. Nếu đàn ông cũng cho con bú được thì hãy nên cho đàn bà làm việc với đàn ông. Đợi khi nào cải tạo được cái xã hội mới mà khi ấy đáp bà không phải nuôi con nữa, thì đàn bà sẽ được bình quyền, bình đẳng, việc gì phải nói đến giải phóng với vận động!

Ông L. — Muốn cải tạo xã hội thì một mình Nam-giới có đủ không? Xin thưa rằng không? bỏ đàn bà không được, vì họ cũng gan óc ấy, cũng tâm hồn ấy, nếu bỏ thì mất một nửa lực lượng hoài phí đó. Muốn cho họ cùng liên hiệp với Nam-giới mà làm thì phải cho họ được hoàn toàn giải phóng khỏi bị đàn ông áp bức.

Ông Ph. — Áp bức gì? Tôi đã bảo họ bình quyền rồi, vận động làm gì? vô ích, bọn ấy chân yếu tay mềm chẳng làm được việc gì đâu! Không cần họ.»

Ấy câu truyện mà nhà tri thức cãi nhau như thế, cứ ý riêng tôi thì phụ nữ cần phải giải phóng như ý ông L. nhưng thấy ông Ph. có ý tự cho là bậc cao tri thức đã tìm đến nguyên tố, vậy xin đăng cả những lời hai ông sau đây và mong rằng tòa án dư luận quốc dân Nam-giới nữ-giới giải quyết cho. Đa tạ vô cùng. Tôi cũng sẽ có bài về vấn đề đó sau.

Duy-Sĩ

VIỆC THẾ GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Vô tuyến điện và báo Tây

Hội nghị toàn thể

(Tin ngày 15 tháng 8)

Sự-oát tổ quân đội (tài binh và thống nhất) đã đem bàn tại hội-nghị toàn thể. Phùng ngọc-Tường, Lý-tế-Thâm và Lý-tôn-Nhân còn ở Nam kinh cho đến khi giải quyết vấn đề ấy xong đã.

Hội nghị đã quyết nghị đến cuối năm 1928 thì sẽ trừ bỏ những Chánh-trị phân bội của Quốc-dân-đảng; hội nghị lại chuẩn y mấy đều sau này nữa: 1° Những binh phí không được quá 50 số thu nhập đồng niên của nhà nước, — 2 Thể lệ tràng binh, 3 Đến ngày 1er tháng giêng năm 1929 triệu tập quốc gia hội nghị của Quốc dân đảng

(Tin ngày 16 tháng 8)

Vì phái đa số trong Hội-nghị toàn thể khuynh hướng về ý kiến cực đoan nên Bắc đại biểu phái ôn hòa đã định không trở lại Nam-kinh nữa, thành ra hội nghị thiếu người không hợp thức phải đình chỉ.

Lâm thời hiến pháp

(Tin ngày 16 tháng 8)

Ban biên định luật pháp đã đề nghị xin cử một ủy viên hội để thảo một bản lâm thời hiến pháp của dân quốc, định rõ quyền hạn và nghĩa vụ của dân chúng, tổ chức một chính phủ Trung ương và thuyết minh những sự liên lạc của chính phủ Trung-ương với các chính phủ địa phương.

Nhật bản với Phụng thiên

(Tin ngày 14 tháng 8)

Trương-học-Lương đã cảm ơn Nam-tước Hayashi, đặc phái của Nhật đi dự lễ an táng Trương-tác-Lâm. Trong nhịp ấy Nam-tước đã tuyên bố rằng Nhật-bản không tán thành việc Phụng-thiên thỏa hiệp với Nam-kinh, nếu Trương mà định thỏa hiệp thì Nhật-bản sẽ hoàn toàn tự do để ngăn trở.

Trương-học-Lương nói rằng mình không có thể nhận những đều cảnh cáo của Nam-tước Hayashi mà không giải thích được. Lấy tư cách là người Trung-hoa, Trương phải mong sự thống nhất Trung-hoa. Trương vẫn biết chánh phủ Quốc dân hiện nay cũng chưa kiên cố lắm, nhưng Trương chắc rằng chánh phủ Quốc-dân cũng có đủ năng lực để hành động, mà Trương không muốn làm trái ý dân.

Nam-tước nói rằng Nhật-bản nhất thiết phản đối sự Phụng-thiên thỏa hiệp với Nam kinh, nếu thiết yếu thì sẽ phái can thiệp đến nội bộ Trung hoa để ngăn trở sự thỏa hiệp ấy. Điền Trung đã định phương sách cương quyết để đối phó, bây giờ chỉ còn một đều là muốn biết ý kiến Trương thế nào

Trương nói lại rằng ý chí của nhân dân tức là ý chí của Trương

(Tin ngày 15 tháng 8)

Trương-học Lương đã định đình hoãn việc thỏa hiệp với Nam-kinh nên có tin rằng Nhật-bản sẵn lòng giúp Mãn-châu về thực nghiệp chứ không cho tá khoản có tính chất chính trị nữa.

Có tin rằng bộ tài chính Nhật đương trù một tá khoản 60 triệu viên để cho Chánh phủ Phụng-thiên vay để mở mang kỹ nghệ và đường xe lửa.

Trung-hoa với ngoại quốc

Trung với Nhật (ngày 12). Vương-đại-Trình đã đến thăm Điền Trung và đã tỏ bày ý kiến Trung-hoa. Điền-Trung nói rằng tân thành nội chính của chính phủ Quốc-dân, nhưng phản đối sự phế ước (mấy tám gì ở nhà máy tơi làm, đừng có chạm đến lợi của tao thì tao ưng) Điền Trung nhờ Vương báo cáo về nước nhà rằng Nhật-bản quyết không đổi thái độ nội trong thông điệp cuối cùng mới gởi.

(Tin ngày 15 tháng 8)

Những đại biểu Quốc dân đi Hoa-thịnh đốn đi qua Đông-kinh đã tuyên bố rằng cuộc tuyệt giao kinh tế rất thiệt hại cho Nhật thế nào rồi cũng xuất hiện.

Nam kinh mới gởi cho Nhật-bản một đạo thông điệp (14 tháng 8. nói rằng nếu Nhật-bản chịu nhận thương thuyết về vấn đề điều ước thì những thể lệ tạm thời sẽ đình chỉ không thi hành

Trong chính giới Nhật, người ta nói rằng Nhật không thể nhận được, trừ ra nếu Nam kinh chịu nhận rằng điều ước Trung-Nhật hiện tại là có hiệu lực.

Trung với Anh. — (Ngày 13) Trong cuộc điều đình về vấn đề Nam-kinh (xảy ra ,ngày 24 tháng 3 năm 1927), bộ ngoại-giao Quốc-dân và quân lãnh sự Anh ở Thượng hải đã trao đổi thư tín, Vương-chính-Đình nhận lỗi của Trung-hoa và đổ lỗi ấy là gây bởi đảng cộng sản. Vương hứa sẽ hết sức đề phòng cho những việc ấy không thể xảy ra được nữa, và sẽ trừng phạt những người trách nhiệm cùng bồi thường cho những người bị thiệt hại. Vương bàn nên lập một Ủy-hội Trung Anh xét việc ấy. Vương lại bàn rằng: 1°) Anh phải tỏ lời hối hận việc ném tạc đạn ở Nam-kinh bởi chiến hạm Emerald; 2°) duyệt cải các điều ước hiện hành; 3°) giải quyết các vấn đề đương lằng lẵng lấy bình đẳng đối đãi làm căn cứ Tổng-lãnh-sự Anh không chịu tỏ lời hối hận về việc ném tạc đạn, còn các điều khác thì nhận cả.

Trung và Pháp. — Tổng-lãnh-sự Pháp ở Thượng-hải gần kỳ nhận sự thỏa hiệp với Trung-hoa về vấn đề Nam kinh.

Trung với Bỉ — Khâm phái của Bỉ đã từ Bắc-kinh xuống Nam-kinh để điều đình về vấn đề điều ước Trung Bỉ.

ÂU-MỸ

PHÁP

(Tin ngày 16 tháng 8)

Hội nghị tự do tư tưởng. — Hội-nghị tự do tư tưởng (những người không tin ngưỡng tôn-giáo nước Pháp và các thuộc địa, họp ở thành Reims đã quyết nghị yêu cầu bỏ lỗ Jeanne d'Arc, bỏ khoản lương và ngạch giáo sĩ ở các tàu thủy, thi hành rõ ràng cái luật Giáo hội phân lập với Quốc gia, làm cho các bệnh viện thành tuyệt đích thông tục, bắt các nam-tu-sĩ và nữ tu-sĩ phải trả số thuế độc thân (impôts des célibataires), cấm không cho đi quyên tiền cho nhà thờ, cấm không cho mặc áo lễ ngoài khi làm lễ

(Arip)

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG 46 boulevard Tổng-Đốc-Phương. CHOLON — Chi-Điểm 47 Phố hàng Đường. HANOI

Gởi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gởi thơ đến mua nếu nhà giây thép nơi đó gởi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gởi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng..... 0$10 rét... 0$15, 0$10	Rượu Tê phong thấp 1$50, 0$80, 0$20	Thốc Ho bột hoàn 0$10	Thuốc Cam tích 0$10	Dầu thượng hải	Vừa vống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0$25
Rượu bổ 2$00, 1$00, 0$30	Thuốc Bổ thận 2 hoàn 1$00	Thuốc Giang mai 1$50	Dầu như ý đại quang 0$10	Huyết trung Bửu	Thuốc bổ nhất trong hoàn cầu 2$00 1$20
Thuốc Đau mắt 0$20	Thuốc Điều kinh 2 hoàn 1$00	Thuốc Lậu 0$40	Nhan trừ muỗi 0$20	Bổ phế thánh dược	Thuốc ho rất thần hiệu 0$80 và 0$40

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chế PHẠM-DOAN-ĐIỀM ở Tourane mới làm ra

ANH

(Tin ngày 16 tháng 8)

Có thể phá thành Luân đôn. — Mới rồi ở Luân-đôn có thử bắn đạn trái phá ban đêm bằng máy bay, sự thí nghiệm ấy đã tỏ rằng gặp chiến tranh thì thành Luân-đôn cũng chẳng vững gì.

ĐỨC

(Tin ngày 15 tháng 8)

Hải thương của Đức. — Vì nhịp thả hai chiếc tàu Europa và Bermen (ở Hambourg), người ta xét rằng nước Đức đã vượt quá Pháp và Ý và đã được đứng hàng thứ tư trong thế giới về thế lực hằng hải.

Về việc đề-nghị đóng một chiếc tuần dương-hạm thiết giáp, tổng cục đảng xã hội đã phản kháng, có nhiều đảng viên yêu cầu các bộ trưởng xã-hội phải từ chức.

GUY-AN

Một cái chết quan trọng. — Ngày 9 tháng 8 ở Pháp được tin rằng ông Galmot nguyên nghị-viên nước Guy-an là nơi thuộc địa Pháp ở Nam-Mỹ, lâu nay làm nơi đầy phạm bị đồ lưu, nhiều nhà chính trị phạm ta bị đầy sang đó chết ngày 6 tháng này. Các thầy thuốc ở bịnh-viện khai rằng ông bị độc thạch tín. Khi được tin ấy thì trong dân chúng điên ngay một tấn tuồng đảng phái xung đột rất dữ dội, có 4 người chết.

Người thứ nhất là ông Larose, là cảnh binh của Thị-sảnh, vì ông làm ra thái độ khiêu khích quá. Khi dân chúng đương đánh ông chết thì một ông Quận hạt nghị viên là ông Songeral đi xe đạp qua, liền bị bắn và xe đạp phá nát cả, ông này về phái nghịch với ông Galmot. Dân chúng nhao nhao tìm cho ra tay thủ phạm giết ông Galmot. Ông thẩm phán thị xã là Thébia bị giết tới ngay ở trong nhà chứa lúc của ông; còn ông Clément, học chánh-trưởng, chạy vào lao ngục trốn nhưng dân chúng chạy theo cũng giết chết.

Trong khi dẹp, một người lính cảnh sát bị bắn một phát súng, nhưng không chết.

Hiện đương do tòa án điều tra, chưa có kết quả nhất định.

(arip)

AI LÀ BẠN ĐAU RĂNG

Ông Tạ-duy-Hiển rồng răng và chữa răng, tại nhà thương Huế.

Đến 23 Août ông có ghé Tourane, làm tại nhà thương chừng 7 bữa rồi ra Vinh.

Vậy ai có cần điều gì xin tới nhà thương « Tourane »

Buổi sớm mai từ 8 giờ đến 10.

Buổi chiều từ 2 1/2 đến 5 giờ.

Đau Răng

Mới mở!!! Mới mở!!!

ĐỖ-VĂN-TÀI DIT **NGỌC**

Dépositaire des Etablissements Indophono Rue Gia Long Huế.

Kính trình các quí khách.

Nay tôi vừa mới lãnh làm đại lý cho hiệu Indophono bán đủ các thứ máy hát hiệu **Victor. Stentor, Gramophone, Perfectaphone, Kid, Odéon** vân vân. và đủ các thứ dĩa ca điệu, hát bội và hát theo lối nam; Cải lương Nam-kỳ, Bắc-kỳ, hát Tây hát Tàu, hát Cao-mên và hát Lào toàn hàng mới về cả là có bán đủ các đồ phụ tùng vào máy và các thứ hàng khác nữa. Xin các ngài có lòng chiếu cố, khi nào cần dùng thứ gì xin gởi thơ cho tôi thì tôi gởi hàng lại ngay, theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement). Và xin gởi cho tiền trước một phần. Lại có các thứ máy hát và dĩa hát cho thuê nữa giá rất rẻ. Ngài nào muốn lấy catalogue thì cứ gởi thơ cho tôi và đính theo một con timbre tôi xin gởi lại ngay.

Hiện nay tôi có cần hai Succursale ở Tourane và Faifoo, ngài nào ưng lãnh việc ấy xin gởi thơ hoặc ra Huế quá bước lại nhà tôi mà thương nghị.

Kính trình

ĐỖ-VĂN-TÀI dit NGỌC

TIN MỚI HANOI!!!

Các quí khách xa cũng như gần, lạ cũng như quen, chiếu được như ý, giá bán phải chăng.

Ngài nào muốn có giầy tây đúng như kiểu Ba Lê, giầy hạ đế kếp tân thời; ngài nào muốn buôn giầy mà được nhiều lời xin hỏi hiệu.

AN-THÀNH. — 87 rue de la Sole HANOI

Là hiệu giầy mới mở đã nổi danh ở Bắc-kỳ.

Bản hiệu bán cả giầy Annam, lĩnh bưởi, thuốc lào, mũ bưởi. Có catalogue biếu các ngài ở xa. Thơ và mandat xin gởi:

Mr NGUYỄN-QUÝ-TRUNG

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí có bán sĩ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại-dược phòng Langsa ở Saigon vậy.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí có bán thuốc trị về bịnh TIÊM LA đã nổi danh, thuốc này uống khỏi chích, ít tốn hao, lại kín đáo.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí có bán thuốc trị về bịnh GHẺ-CÓC, CHÚM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí là ngôi hàng đồng-bào ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và buôn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.

Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giống Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BÀO-CHẾ-SƯ

MYTHO

(Cochinchine)

Téléphone N°32 — Adresse télégraphique PHARMATRI

CHÁU NGÀI LỞ DỨ??

Không biết trời già tai làm sao mà trẻ con người ta phá lở nhiều lắm, song muốn trừ khử cái bệnh ghê gớm ấy đi thì không gì bằng mua ngay thứ thuốc lở bột vàng của hiệu **VẠN-XUÂN-ĐƯỜNG** số 207 phố [illegible] tỉnh Bắc Ninh chế ra gọi là *diệm sang tái giả Châu phách tán thương gọi* là thuốc lở **CHÂU PHÁCH TÁN**, thuốc qui làm sao, thơm tho mà không khét, sạch sẽ mà không nhơn bẩn, bôi vào mát dịu mà không đau xót, tức khắc se da lại đóng vảy khỏi ngay, không ngờ trong cõi Việt Nam này lại có thứ thuốc mầu nhiệm như thế các nhà có con cháu nên mua chữ mấy lọ để bôi chữa cho khỏi chứng lở lây bẩn thỉu ấy đi mà được lành mạnh sạch sẽ thì quí hóa biết chừng nào, lọ nhớn giá 0$50, lọ nhỡ giá 0$30, lọ nhỏ giá 0$25 mua buôn nhiều có trừ hoa hồng và có tặng một cái biển chiêu bài rất đẹp, các tỉnh ngoài Bắc-kỳ nhiều nơi buôn để bán lẻ, ở Vinh có hiệu Đào phong Đường phố la ga, ở Huế có hiệu Vĩnh-Tường phố Gia-long có bán thuốc lở Châu phách tán nghe đâu ở hiệu **VẠN-XUÂN-ĐƯỜNG** lại còn có nhiều thứ thuốc gia truyền linh nghiệm rất hay ai có cần dùng thứ thuốc gì nên viết thơ về hỏi chắc được như ý.

Một người đã dùng thuốc CHÂU PHÁCH lại cảo

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BÀO-CHẾ

THANH-HOA — ANNAM

HỎI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM — XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

Là Hiệu Bào-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giao, nguyên bào chế ngạch y-tế, độc-lực tổ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyên tầu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bán giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mời kịp hay mời không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

TIÊN-LONG THƯƠNG-ĐOÀN

仙龍商團

BẢO THƯƠNG THỔ HÓA

CHẤN HƯNG CÔNG NGHỆ

[illegible] 商 工 [illegible] — [illegible] 商 土 [illegible]

Mục đích Tiên-Long thương-đoàn tiến-lên đoàn thể thương giới, chấn hưng nền kinh tế nước nhà.

Tiên-Long Thương-đoàn có lỗ chức [illegible] rất có ích, để giúp đỡ bạn thương nghiệp Việt-Nam, [illegible] ai chơi đến các Tổng-cục Tiên Long mà hỏi thương [illegible].

Cần dùng nhiều người làm Đại lý để bán chè, pháo Tiên Long, và nói bán ngọc bán khác v. v. trong cõi Đông-pháp, hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm mời đến Tổng-cục chăm chước.

Hương cùng [illegible]. Hãy nên phòng đã thỏa lòng ước ao

Bạn thương nghiệp Tiên-long thương đoàn chẳng tôi có lời kính trình các quí khách, chiếu cố dùng thứ chè Tiên-long tự nhiên hương trà, bản hiệu chuyên môn kể [illegible] 15 năm trước, nay đã được hoàn toàn công hiệu, cũng đủ 2 thứ: Liên-tử và Ô long, chè [illegible] giá bán phải chăng, bán buôn lại rẻ hơn.

Hương vị chè thế nào như sau này:

1. — Thế nào là tự nhiên hương? [illegible] có kinh nghiệm thì mới có [illegible].

2. — Thế nào là nguyên chất? Chè Tiên-long [illegible] 2, 3, 4 [illegible].

Chè Tiên-long nguyên chất đã có giấy thí nghiệm tại [illegible] thí nghiệm nhà nước chè Tiên-long không có [illegible].

3. — Các quí khách dùng chè Tiên-long [illegible] phần, mà chè Tiên-long [illegible].

Pháo — [illegible] các quí khách ai muốn [illegible] làm được, xin bạn đồng bang chiếu cố [illegible] có phân cục ở các tỉnh

Các Tổng-cục Tiên-long có bán Tạp-chí Thiên kinh

Kính cáo **Tiên long Thương đoàn**

Tổng cục chánh tức là Durcelonh — 52 Rue des Pipes HANOI

Téléphone n° 475.

Phân cục { BẮC KỲ [illegible]; TRUNG KỲ [illegible]

Đại lý { BẮC KỲ [illegible]; TRUNG KỲ Tourane, Thanh hóa, Quảng Bình, Quảng ngãi, Faifo

NGUYEN-VAN-THONG

DIT TAN THANH

Faifoo — Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiều lương đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

PHARMACIE NORMALE

L. SARREAU

119 123, Rue Catinat - SAIGON

Produits chimiques. Droguerie. Lunetterie

Photographie-Fournitures pour Plantations

Demandez notre catalogue de la

"Médication hypertonique du Dr RUDY"

Service spécial d'expéditions dans l'Intérieur

BẮC NINH

BENH QUI DA CO THUOC TIEN

Nếu ai mắc phải bệnh **LẬU** hay **DƯƠNG MAI** *mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi, mà vẫn không khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ẤP số nhà 67 phố ninh xá, tỉnh Bắc-ninh, nặng thế nào cũng phải khỏi, vì rút nọc, mà đường tinh dục vẫn để như thường, mà người không có mỏi mệt một thì nào gọi là có, vẫn ăn uống được như thường, đi lại như thường, uống tự nhiên là khỏi, hai thứ thuốc này hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai môn này hay có một, thật thế hẳn không giảm nói khoe. Thuốc lậu 1 p. 00, dương mai 1 p. bản hiệu gửi cách lĩnh hóa giao ngân. Bản hiệu lại có thứ thuốc đau mắt gió, có nhiều đờ, hay toét đỏ mà dùng thứ này chỉ vài hôm là khỏi hẳn, thứ thuốc này kể chữa có hàng vạn người khỏi rồi, giá 0 p. 25 một lọ. 3 thứ thuốc này gởi bán tại số nhà 200 Rue Espagne Saigon, Haiphong Hương hát thư điếm 22 Bd Bonnal, Hanoi Nguyễn-San dit Phú-Hà 67 Rue des médicaments, nên thí nghiệm thì mới biết rằng hay thế nào.*

CÁC NHÀ ĐỒN ĐIỀN

Mách các nhà đồn điền caoutchouc chung Nam-kỳ và Cao-Mên, nên hút thuốc Lào « **Hoành-Phát** » tức thuốc « **Trà** » hiệu con « **Vịt** » và con « **Voi** » là hai hạng thuốc ngon hút êm dọng và thơm khói. Vậy các nhà mua buôn nên viết về hỏi; hiệu sẽ giá lời ngay.

Tiệm chính	Đại-lý
LÝ-SENG-BAO	**PHAN-THÚC-TRÁC**
42 Phố hàng-Bồ	*16 rue Sabourrain*
HANOI	SAIGON

DÁNG ĐIỆU TRONG KHI CHỤP ẢNH

Các Quý-khách đi chụp ảnh, đứng ngồi có dáng điệu thì bức ảnh trông lôn người lên nhiều lắm. Hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO ở số 84 hàng Trống Hanoi đã cắt riêng một người sành nghề, để sửa sang về dáng điệu của các Quý-khách trong khi chụp ảnh.

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v.. Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$ 75 tại bổn hiệu mua sỉ có huê-hồng).

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN

福安商舘

CỔ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY

Số vốn 42.100$00

Hội chúng tôi thành lập đã trót một năm, tổng cuộc phân làm 3 sở:

Quinhon { chuyên biện thổ hóa, thập hóa xuất cảng, nhập cảng.

Pleiku { chuyên biện Đông, Tây thập hóa và mua thổ hóa.

Goböi { chuyên làm nước mắm cũng có bán đủ thập hóa và mua thổ hóa.

Tại Qui-nhơn có mở **Garage** để chữa và đóng xe, lại có bán đủ những đồ phụ tùng về xe hơi.

Mới đây có lãnh xe thơ Quinhon Kontum.

Chúng tôi mới bắt đầu bước lên đường kinh-tế ở ăn giữ mực, buôn bán phải chăng, xin anh em đồng bang để lòng chiếu cố cho cám ơn.

TRỊ SỰ BAN *kính cáo*

ÔNG VUA THUỐC LẬU LÀ AI?

Chỉ vì có hai phương thuốc lậu 1p00, giang-mai 2p00 nổi tiếng khắp Đông-pháp dù bệnh nặng đến đâu cũng phải rút nọc mà không hại sinh dục, nên thiên hạ khen tặng cho hiệu « TỪ NGỌC LIÊN » 78 phố hàng Bông Hanoi cái danh hiệu « VUA THUỐC LẬU ».

Hiệu ấy nhiều thứ rất thần hiệu như là: Thuốc bổ trẻ con n 1 giá 0p35 — Rượu tê thấp rất bổ n 2 giá 2p00 — thuốc lỵ n 5 giá 0p20 — thuốc [illegible] n 7 giá 0p10 — thuốc tả n 8 giá 0p30 — thuốc n° 10 giá 0p15 — thuốc cam trẻ con n 11 giá 0p40 — thuốc trừ rệp n 12 giá 0p20 — thuốc đau bụng n 13 giá 0p50 — thuốc sốt trẻ con n 14 giá 0p25 — thuốc bổ thận n 15 giá 0p70 — thuốc cam cảng n 16 giá 0p10 — thuốc điều kinh n 17 giá 1p00 — thuốc bổ người nhiều n 20 giá 0p60 — thuốc rắc mụn giang-mai n 26 giá 0p20 — thuốc cảm sốt và ngã nước n 27 giá 0p25 — Cao dán giọt n 30 giá 0p10 — 0p20 Long bổ cao n 31 tức là cao bổ cốt giá 6p00 một lạng, cao này trị bệnh tê thấp rất mầu nhiệm.

CÁC HIỆU ĐẠI LÝ

Saigon về tỉnh Cát Nhâm Đình Thành song — Huế hiệu Vĩnh-Tường phố Gia-long — Vinh hiệu [illegible] Thịnh phố La-ga — Tourane Nguyễn thị Hoà phố Đỗ Hữu Vị — Thanh-hóa MỸ hiệu [illegible] 23 grand Rue — Nhatrang [illegible] — Quảng Ngãi M. Chế hoàng chuc Võ Chánh & Sông Vệ — Faifoo Hoàng Đắc Vinh dit Vạn-Thành.

Còn tỉnh nào chưa có đại lý, ai muốn làm xin cứ viết thư về hỏi hiệu TỪ NGỌC LIÊN ở Hanoi.

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant Huỳnh-Thúc-Kháng